

BU NOI VU

Trại: SA ĐEOSố: 11 / GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001

QLTQ ban hành
theo công văn
số 2565 ngày
21/11/1972

Số HSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-SCA/TT ngày 31 tháng 6 năm 1961 của Bộ

Nội vụ: Thi hành án văn, quyết định tha số 107 ngày 15 tháng 8 năm 1980 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên thường gọi: LÊ NGỌC BUI

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày: tháng năm 1926

Nơi sinh: Đông ThậpNơi đang cư trú: Đông ThậpĐai lý: Đai lý Lê Lợi không thi hành ánCan tội: Trục xuất nhân viên khai thác

Bị bắt ngày 08 tháng 6 năm 1975 phạt

theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần công thành năm

Đã được giảm án lần, công thành tháng

Nay và cư trú tại Số 312 Đường Lê Lợi Cao Lãnh Đông Thập

Nhận xét quá trình cải tạo.

(Can chế tại địa phương)

CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỖ CHỮ ĐÓNG THẬP

CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỖ CHỮ ĐÓNG THẬP

SỐ 11 / GRT

Lần tay ngón trỏ phải

của LÊ NGỌC BUIĐanh bản số 219Lập tại SA ĐEO

Họ tên người

được cấp giấy

Lê Ngọc Bui

11/ ngày 11 tháng 8 năm 1980

Giám thị

Đại lý: THANH LÊ

SỐ NGƯỜI TRONG GIA ĐÌNH

STT	HỌ TÊN	Năm sinh	Quốc tịch	Nghề nghiệp		Giấy chứng nhận số	Cường vị trong gia đình	Chức vụ
				trước ngày 30-4-75	hiện nay			
1	Lê Ngọc Bình	1986	V.N	Cảnh sát THV	con bị giết	00471197	Gia Trưởng	
2	Phạm Thị Đào	1931	vt	Buôn bán	Buôn bán	37444973	Và	
3	Lê Thị Thu Hằng	1950	vt	Thầy Trò an	Buôn bán	284	con	
4	Lê Thị Thu Vân	1957	vt	Học sinh	Học sinh	9986592	vt	
5	Lê Ngọc Bình	1959	vt	vt	vt	10994005	vt	
6	Lê Thị Thu Hằng	1961	vt	vt	vt		vt	
7	Lê Ngọc Bình	1966	vt	vt	vt		vt	phải
8	Lê Ngọc Bình	1969	vt	vt	vt		vt	đang đi
9	Nguyễn Duy	1970	vt				chưa	Ly hôn
10								
11								
12								
13								
14								
15								
16								
17								
18								

TỈNH SÀGEC
Thị xã Cao-lãnh
Khu phố II
Phường I
Tổ 15

Chức vụ 25/07/8
CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập Dân Chủ Hoà Bình Trung Lập

SỔ GIA ĐÌNH

Số nhà 172 đường Lê - Lợi

Tổ 15 Phường I Khu phố II

Thị xã Cao-lãnh, Tỉnh Sàgéc.

Trong gia đình gồm (9) *chín* người
nam phụ lão ấu.

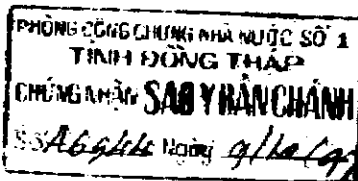
Cao-lãnh, ngày 26 tháng 12 năm 1975
GIA TRƯỞNG

Chứng thật
TỔ TRƯỞNG.

Li Kim Thi

Li Ngọc Bui

Li Ngọc Bui

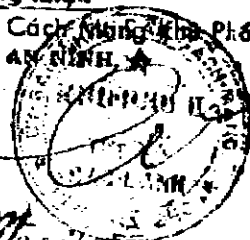


Chứng thật
Phường Trưởng.

Minh

Chứng nhận

Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng Khu Phố II
ỦY VIÊN AN NINH



Trần Văn

ĐATRUU L



Trần Văn
LỒNG CHỮNG VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ CAM KẾT

TỜ CAM KẾT CỦA TỰ THƯỞNG NHẬN HỢP THUẬN

Họ và tên: Mỹ Trà
 Địa phương: TX Cao Lãnh, Thành phố (Tỉnh): ĐỒNG THÁP

Tên con là: LÊ THỊ THU ĐỒNG

Sinh ngày: 20.08.1950

ở: Xã Mỹ Trà

CMND: 3110071916

Quê: Cộng An Đồng Tháp

Ngày: 29.05.1978

Hiện tại: Bôn bản

Hiện cư: Xã Mỹ Trà, Cao Lãnh Đồng Tháp

Chức vụ:

Đang:

Hiện nay:

Quận: Thị xã Cao Lãnh

Hiện nay: Đồng Tháp

Tôi xin cam kết rằng: Tôi nay tự không có lập hôn thú với ai và hiện đang sống độc thân.

Cũng với di tích trong một gia đình, nên ai có khiêu
 nại về sau này

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những điều cam kết trên.

Mỹ Trà

Ngày 07 tháng 10 năm 1997
 (Ký tên)

UBND Phường: Mỹ Trà

Quận (Thị xã): TXCL

Thành phố (Thị xã): phố BT

Ngày CHXH và VN được thành lập:

Ông, bà: Lê Thị Thu Đồng

Hiện đang sống độc thân:

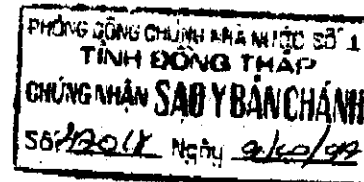
Ngày: 08 tháng 10 năm 1997

TM UBND Phường Xã

Chữ ký



Tham Nặc Trạch



ĐẠI HỌC QUỐC GIA VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
ĐỒNG CHỨC LIÊN

**THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA**

Dear/Kính gửi le Thi Thu Dung
(ODP applicant/Thị dân định cư)

IV# 1 H42-406

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(n)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter)
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ NO PUBLIC INTEREST PAROLE

Office of the US Immigration and Naturalization Service
Văn Chủ Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tích Hoa Kỳ

Date/Ngày

Applicant Copy

INS-1
Refugee/Thị dân (12/92)

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh phúc

Cố Ủy viên Chính

Thưa ông: Phòng Quản lý Xuất Nhập Cảnh
Công an

(Nhờ là chứng thất của họ B và
Như dân xã Mỹ Trà)

Có tên là Huỳnh Đông, sinh ngày
20-8-1950 tại xã Mỹ Trà, chứng minh nhân
dân 20'34-0071916 cấp tại Đồng Tháp
ngày 29-05-1998, hiện ngụ tại xã Mỹ Trà
huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
Ngày tại xin tương đương như sau:

Ước đầu năm 1970 tại cơ quan

Phòng Không Quân lực và một quân dân

Ông và anh được một địa chỉ cư trú tại

3 năm sau ngày đó ra đi làm tại đây

giờ tại cùng không có bằng là cấp làm

phần tại cơ hội của được là họ

cuối cùng tách ra từ đơn vị (0) năm

quyết định tại đây một mình

trở lại xã Mỹ Trà và đi làm tại đây có

nhà -
Tại đơn vị khi khai tên ông là
ông bị thất của cấp hai tại xã
của trước khi làm việc trước -

Người làm đơn: Huỳnh Trà, ngày 27 tháng 10 - 1997

Đã ký và ghi vào sổ tại 53 tại

chứng minh nhân dân

20'34-0071916 cấp tại Đồng Tháp

ngày 29-05-1998 hiện ngụ xã

Mỹ Trà (Đồng Tháp) huyện

Độc lập Tự Do Hạnh phúc

Abgaben im Reich krieget

*Embassy of the United States of America*Bangkok, Thailand
Orderly Departure Program

14/10/98

IV No. (Số IV)	List No. (Danh sách số)
0384760	H420406

Le Thi Thu Dong
14 HOANG HOA THAM TO 8
P 02
CAO LANH
DONG THAP

Enclosed is a letter of introduction (LOI) issued by the U.S. Orderly Departure Program (ODP). The recipients of this letter should present it to the Vietnamese authorities in conjunction with their applications for interview permission. We recommend that you retain a copy of the LOI for your records. When you communicate with this office, please refer to your ODP case number accurately. Otherwise we may have difficulty locating your records.

Đính kèm là thư giới thiệu (LOI) do Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) cấp. Những người có tên phải trình thư này cho chính quyền Việt Nam cùng với đơn xin phép phỏng vấn. Chúng tôi đề nghị Ông/Bà giữ bản sao của thư giới thiệu trong hồ sơ lưu của Ông/Bà. Khi liên lạc với văn phòng chúng tôi, đề nghị Ông/Bà ghi số hồ sơ ODP của mình thật chính xác, nếu không, chúng tôi có thể gặp khó khăn khi truy lục hồ sơ của Ông/Bà.

Applicants should not make any departure arrangements, dispose of property or give up employment until after they have final clearance from both U.S. and Vietnamese authorities.

Các đương đơn không nên sắp xếp cho việc ra đi, thanh toán tài sản hoặc từ bỏ việc làm chừng nào họ chưa hoàn tất các thủ tục với cả hai chính quyền Hoa Kỳ và Việt Nam.

Encl: Letter of Introduction (Đính kèm: Thư Giới Thiệu)



MAIL BOXES ETC.[®]
*Making Business
 Easier, Worldwide!*

Transmitted Via:
MAIL BOXES ETC.
515 E. Grant Rd. #141
Tucson, AZ 85705
Phone #: 520-620-1099
Fax #: 520-628-7503

FAX COVER SHEET

**If there are any problems with this
 transmission, please call
 (520)620-1099**

Date: 3/3/99 Time: 10:00
 To: MRS. KHUC MINH THO
 Fax No.: 703-204-0394
 From: LE NGOC BUI
 Phone No.: 520-624-8954
 # of pages (including this sheet): 19 pages
 Message: PLEASE CALL COLLECT IF YOU
RECEIVE THESE FAXES. THANKS
PHONE: THUY LE 520-296-9781

3300 Locations Worldwide.
To find the location nearest
you
call 1-800-789-4623

22 Locations in the Tucson
area
to serve you!!

If you have any questions or
would like
information on any of our
services feel
free to call us at
1-520-620-1099

Servicing Your
Small Office/Home Office Needs:

- * Mailbox Services
- * Black and White Copies
- * Color Copies, Binding, Laminating
- * Fax Service
- * Postage Services
- * UPS Ground and Air
- * No Limit Shipping
- * Retail Shipping/Mailing/ Office Products
- * Shipping Supplies/Packaging Services
- * Corporate/ Commercial Accounts
- * Printing/Business Cards, Letterhead, Invoices

Tên họ người khai: Vũ t Nam Công-Hoa

Phải: Ngày 26 tháng 5 năm 1.965

Sinh: ở 206

(Ngày, tháng, năm) ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Tại: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Cha: ông Vinh-Lang đã mất

(Tên họ) ông Vinh-Lang

Tuổi: đầu 20-30

Nghề: chợ rau

Cư trú tại: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Mẹ: phần hàng

(Tên họ) ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Tuổi: 20-30

Nghề: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Cư trú tại: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Vợ: phần hàng

(Chức vụ hay nghề) ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Người khai: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

(Tên họ) ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Tuổi: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Nghề: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Cư trú tại: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Ngày khai: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Người chứng thư: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

(Tên họ) ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Tuổi: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Nghề: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Cư trú tại: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Người chứng thư: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

(Tên họ) ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Tuổi: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Nghề: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Cư trú tại: ở Thủ Vi Khai Sinh Cho

Trần Lạc Y Hộ Quốc

12-04-1.968

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Chủ tịch kiêm Hộ tịch
LÊ-VĂN-HƯƠNG

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

Trần Lạc Y Hộ Quốc

THAI SANI

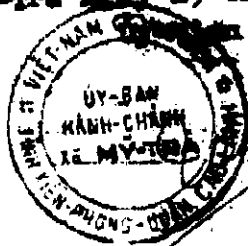
Số hũ

NHU PHU-TOAN CO.

Tên họ lưu nhĩ	LÊ-NGUYỄN-ANH
Phái	Nam
Sinh	Ngày mười tám, tháng ba, năm một nghìn
Ngày tháng năm	1983
Tại	Xã Mỹ-Trà
Cha	LÊ-NGUYỄN-ANH
Tên họ	Hồn mười ba tuổi
Tuổi	Công-Chiến
Nghề	Xã Mỹ-Trà
Cư trú tại	PHẠM-THỊ-ĐỨC
Mẹ	Đa mười tám tuổi
Tên họ	Nhị-Trợ
Tuổi	Xã Mỹ-Trà
Nghề	Chánh, hôn-thứ số 14 ngày 8.5.1953 Mỹ-Trà
Cư trú tại	LÊ-NGUYỄN-ANH
Vợ	Hồn mười ba tuổi
Chánh huy thụ	Công-Chiến
Người khai	Xã Mỹ-Trà
Tên họ	Đa mười ba tuổi
Tuổi	Công-Chiến
Nghề	Xã Mỹ-Trà
Cư trú tại	Ngày hai mươi lăm, tháng ba, năm 1983
Người chứng	Nguyễn-Hồng-Thuận
Tên họ	Hai mươi ba tuổi
Tuổi	Quan-Khân
Nghề	Xã Mỹ-Trà
Cư trú tại	Nguyễn-Văn-Bí
Người chứng thứ hai	Đa mười bốn tuổi
Tên họ	Lâm-rừng
Tuổi	Xã Mỹ-Trà
Nghề	
Cư trú tại	

TRÌNH-LY T HỘ-CHÁNH :

Mỹ-Trà ngày 19-tháng 3 năm 1970


LÊ-VĂN-VINH
MIỀN CHÍ
CHỨNG THẬT

CHỦ-KHẨU QUÂN C. XÃ

MỸ-TRÀ

Co. tháng 3 năm 1983

KIÊN-TRANG



Lâm tại Mỹ-Trà, ngày 25 tháng 3 năm 1989

Người khai

Hộ-Tịch

Nhân chứng

THUẬN (k)
HOÀNG (k)
THUẬN (k)
HI (k)

Mrs Khuc Minh Tho
Hoi Tu Nhan Chinh Tri VietNam

Tucson, Az March 3, 1999

Dear Mrs Tho:

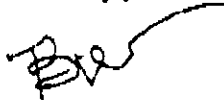
My name is Le ngoc Bui, Humanitarian Operation(HO) number H42-406. My family settled in Tucson, Arizona in December, 1995. We would like to appeal to you the following situation: My two children (H42-406, IV:0384760) were interviewed on Jan 25, 1999 and were denied to be reunited with my family because of following reasons:

1. Our daughter, Le thi thu Dong was denied because the interview team told her that she is married and has a child. She did have a child out of wedlock but the grown-up child already left her and she remains single and has not had a legal marriage license. She also has the certification of single from the local officials.
2. Our son, Le ngoc Binh was denied because the interview team doubted that Le ngoc Binh is our son because he can not produce a family photograph. Furthermore, he can not even know my phone number in the United States. The truth is that we have a picture of Binh and his brother, Le ngoc Bang who is living with me. Secondly, he does not know our phone number (520-624-8958) which is a shared and local phone only. My wife sometimes calls our children using my friend's phone and our children never call us.

The team interview also wondered why I have not written to them any letter. The reason for this is that I am paralyzed since the day I left Vietnam.

Would you please help us looking into this matter so our children can be reunited with our family. Thank you very much for your consideration. If you have any question, please let us know.

Sincerely yours,



Le ngoc Bui

2134 N 4th Avenue, Apartment F
Tucson, Az 85705

Phone 520-624-8958

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Lê Thị Thu Vân

2) Bí danh:

3) Năm sinh: 1957

4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà

5) Cha: Lê Ngọc Bình

6) Mẹ: Phạm Thị Đức

7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vị khai sinh) số 307
lập tại Xã Mỹ Trà (Huyện Phong) ngày 4-9-1957

8) Nghề nghiệp: Học sinh

9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có)

10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số 9986523

ngày

11) Tờ khai Căn Cước số

ngày

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con

13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

Lạc Rôlan

- Căn cứ theo khai sinh số 307 tại
Xã Mỹ Trà ngày 4-9-1957
Phạm Thị Đức là mẹ ruột và
em Lê Thị Thu Vân sinh 1957



NGUYỄN VĂN SỬ

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Nguyễn Duy

2) Bí danh:

3) Năm sinh: 11-9-1970

4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà

5) Cha: Nguyễn Đức

6) Mẹ: Lê Thị Thu Đông

7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vị khai sinh) số
lập tại ngày

8) Nghề nghiệp

9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có)

10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số

cấp tại

ngày

11) Tờ khai Căn Cước số

ngày

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Cháu

13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Li ngọc Bình
 2) Bí danh:

- 3) Năm sinh: 1969
 4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà
 5) Cha: Li ngọc Bình
 6) Mẹ: Phạm thị Đắc
 7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vị khai sinh) số 466
 lập tại Xã Mỹ Trà (Kiên Phong) ngày 15-3-1969
 8) Nghề nghiệp:
 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):
 10) Thẻ Căn Cước học như: số cấp tại
 ngày
 11) Tờ khai Căn Cước số ngày
 12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con
 13)

PHẦN DÀNH CHO VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Li ngọc Bình
 2) Bí danh:

- 3) Năm sinh: 1969
 4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà
 5) Cha: Li ngọc Bình
 6) Mẹ: Phạm thị Đắc
 7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vị khai sinh) số
 lập tại ngày
 8) Nghề nghiệp:
 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):
 10) Thẻ Căn Cước học như: số cấp tại
 ngày
 11) Tờ khai Căn Cước số ngày
 12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con
 13)

PHẦN DÀNH CHO VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Lê Thị Chin Vang

2) Bí danh:

3) Năm sinh: 1961

4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà

5) Cha: Lê Ngọc Đức

6) Mẹ: Phạm Thị Đức

7) Giấy khai sinh (hay giấy thể vi khai sinh) số 359
lập tại xã Mỹ Trà (huyện Phong) ngày 5.7.1961

8) Nghề nghiệp:

9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):

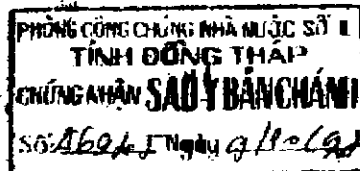
10) Thẻ Căn Cước học nhựa số: cấp tại: ngày:

11) Tờ khai Căn Cước số: ngày:

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con

13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN



Phạm Thị Đức

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Lê Ngọc Đăng

2) Bí danh:

3) Năm sinh: 1963

4) Nơi sinh: xã Mỹ Trà

5) Cha: Lê Ngọc Đức

6) Mẹ: Phạm Thị Đức

7) Giấy khai sinh (hay giấy thể vi khai sinh) số 49
lập tại xã Mỹ Trà (huyện Phong) ngày 9.1.1963

8) Nghề nghiệp:

9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):

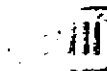
10) Thẻ Căn Cước học nhựa số: cấp tại: ngày:

11) Tờ khai Căn Cước số: ngày:

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con

13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN





LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH TRA

- 1) Họ, tên: Lê Ngọc Búi
- 2) Bí danh:
- 3) Năm sinh: 1926
- 4) Nơi sinh: xã Mỹ Khê
- 5) Cha: Lê Hữu Tạng (1)
- 6) Mẹ: Trần Thị Ngọc Bình (2)
- 7) Giấy khai sinh (hay giấy thể vi khai sinh) số 220
lập tại xã Mỹ Khê, Huyện Thanh, ngày 7-5-1946
- 8) Nghề nghiệp: Lãnh sát Quốc gia
- 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có): 00471197
- 10) Thẻ Căn Cước học nhựa số 22042 cấp tại Caulanh
Huyện Thanh, ngày 1-5-1962 KP 2, 2-6
- 11) Tờ khai Căn Cước số ngày
- 12) Liên hệ với Gia Trưởng:
- 13)

PHẦN DÀNH CHO VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH

- 1) Họ, tên: Phu Nữ Khanh Bào
- 2) Bí danh:
- 3) Năm sinh: 1931
- 4) Nơi sinh: Xã Mỹ Hòa
- 5) Cha: Phạm Văn Mèo
- 6) Mẹ: Nguyễn Thị Thìn
- 7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vi khai sinh) số.....
lập tại..... ngày.....
- 8) Nghề nghiệp: Đội A
- 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có).....
- 10) Thẻ Căn Cước bọc nhũ số.....⁰²⁴⁴⁴³⁷³
⁰³⁰⁰⁹² cấp tại Carlsbad
ngày.....KP. 24. 11. 70
- 11) Tờ khai Căn Cước số..... ngày.....
- 12) Liên hệ với Gia Trưởng: Số
- 13)

PHẦN DÀNH HI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

Số.....

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH

- 1) Họ, tên:
- 2) Bí danh:
- 3) Năm sinh:
- 4) Nơi sinh:
- 5) Cha:
- 6) Mẹ:
- 7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vi khai sinh) số.....
lập tại..... ngày.....
- 8) Nghề nghiệp.....
- 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có).....
- 10) Thẻ Căn Cước bọc nhũ số..... cấp tại.....
ngày.....
- 11) Tờ khai Căn Cước số..... ngày.....
- 12) Liên hệ với Gia Trưởng.....
- 13)

PHẦN DÀNH HI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

KHAI SANK

Tên họ (tên thật): **Vũ Văn Quý**
 Phát: **Ngày 26 tháng 3 năm 1969**
 Sinh: **ở 2006**
 (Ngày, tháng, năm) **ở nhà số 1 Khai Sank Cho**
 Tại: **Là Thị Thu-Dương**
 Cha: **hà Văn-Tung đã lên Nam An-Nghệ Sơn**
 (Tên họ)
 Tuổi: **26**
 Nghề: **Chợng-Nghệ**
 Cư trú tại: **Nhà số 1 Khai Sank Cho**
 Mẹ: **Phan-Rừng**
 (Tên họ)
 Tuổi: **20-8-1970**
 Nghề: **Công nhân sinh được Chánh Thức Hồ của Lê Ngọc**
 Cư trú tại: **Đài và Phạm Thị Đất**
 Vợ: **Phan-Rừng**
 (Chức vụ hay nghề)
 Người khai: **Là Thị Thu-Dương**
 (Tên họ)
 Tuổi: **Hay-Chức**

Nghề: **Vinh-Lang-Nghệ 22 tháng 5 năm 1965**
 Cư trú tại: **Chợng-Lạc-Sự**
 Ngày khai: **Ký tên và đóng dấu**

Người chứng thực: **_____**
 (Tên họ)
 Tuổi: **_____**
 Nghề: **_____**
 Cư trú tại: **_____**

Người chứng thực: **_____**
 (Tên họ)
 Tuổi: **_____**
 Nghề: **_____**
 Cư trú tại: **_____**

Trần Văn Y Mỹ Chánh

Trần Văn Y Mỹ Chánh

Trần Văn Y Mỹ Chánh

Lê Văn-Huông

Chức-Tịch Kiểm Hộ-Tịch
LÊ-VĂN-HUÔNG

Chức-Tịch Kiểm Hộ-Tịch
MỸ-TRÀ
Lê Văn-Huông



PHÓ-BỘ-TRƯỞNG

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Lê Thị Thu Vân

2) Bí danh:

Năm sinh: 1957

Nơi sinh: Xã Mỹ Trà

Cha: Lê Ngọc Bình

Mẹ: Phạm Thị Đức

Giấy khai sinh (hay giấy thế vi khai sinh) số 307

lập tại Xã Mỹ Trà (Huyện Phong) ngày 4-9-1957

Nghề nghiệp: Học Sinh

Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):

Thẻ Căn Cước bọc nhựa số 9986523 cấp tại

ngày

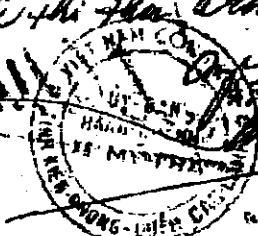
Tờ khai Căn Cước số ngày

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Còn

13)

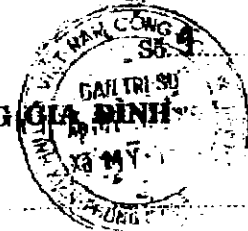
PHẦN DÀNH CHO VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

Xác nhận
- Căn cứ theo đơn xin số 307 tại
Xã Mỹ Trà số ngày 4-9-1957
Phạm Thị Đức là mẹ ruột của
em Lê Thị Thu Vân. Sinh 1957



NGUYỄN VĂN SÁI

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



1) Họ, tên: Nguyễn Dũng

2) Bí danh:

3) Năm sinh: 11-9-1970

4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà

5) Cha: Nguyễn Đức

6) Mẹ: Lê Thị Thu Hằng

7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vi khai sinh) số

lập tại ngày

8) Nghề nghiệp:

9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):

10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số cấp tại

ngày

11) Tờ khai Căn Cước số ngày

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Cháu

13)

PHẦN DÀNH CHO VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



- 1) Họ, tên: Lê Ngọc Bình
- 2) Bí danh: _____
- 3) Năm sinh: 1969
- 4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà
- 5) Cha: Lê Ngọc Bình
- 6) Mẹ: Phạm Thị Đức
- 7) Giấy khai sinh (hay giấy thể vi khai sinh) số 466
lập tại Xã Mỹ Trà (Kiên Phong) ngày 15-3-1969
- 8) Nghề nghiệp: _____
- 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có): _____
- 10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số _____ cấp tại _____ ngày _____
- 11) Từ khai Căn Cước số _____ ngày _____
- 12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con
- 13) _____

PHẦN DÀNH CHO VIỆC ĐI CHUYỀN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



- 1) Họ, tên: Lê Ngọc Bình
- 2) Bí danh: _____
- 3) Năm sinh: 1959
- 4) Nơi sinh: Xã Mỹ Trà
- 5) Cha: Lê Ngọc Bình
- 6) Mẹ: Phạm Thị Đức
- 7) Giấy khai sinh (hay giấy thể vi khai sinh) số _____ lập tại _____ ngày _____
- 8) Nghề nghiệp: _____
- 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có): _____ cấp tại _____
- 10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số _____ ngày _____
- 11) Từ khai Căn Cước số _____ ngày _____
- 12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con
- 13) _____

PHẦN DÀNH CHO VIỆC ĐI CHUYỀN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH

1) Họ, tên: Lê Nhu Chu Vang
 2) Bí danh:

Năm sinh: 1961

Nơi sinh: Xã Mỹ Tho

Cha: Lê Ngọc Bình

Mẹ: Phạm Thị Xuân

Giấy khai sinh (hay giấy thế vị khai sinh) số 259
 lập tại xã Mỹ Tho (Huyện Thới Bình) ngày 5-7-1961

Nghề nghiệp:

Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):

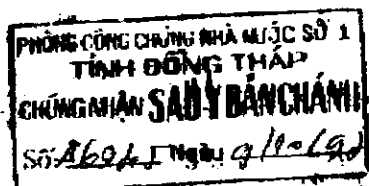
Thẻ Căn Cước bọc nhựa số cấp tại
 ngày

Tờ khai Căn Cước số ngày

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con

13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN



Phạm Ngọc Bình

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH

1) Họ, tên: Lê Ngọc Bình
 2) Bí danh:

3) Năm sinh: 1963

4) Nơi sinh: xã Mỹ Tho

5) Cha: Lê Ngọc Bình

6) Mẹ: Phạm Thị Xuân

7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vị khai sinh) số 49
 lập tại xã Mỹ Tho (Huyện Thới Bình) ngày 9-1-1963

8) Nghề nghiệp:

9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có):

10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số cấp tại
 ngày

11) Tờ khai Căn Cước số ngày

12) Liên hệ với Gia Trưởng: Con

13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN



Số.

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH



- 1) Họ, tên: Phạm Thị Linh Bào
- 2) Bí danh:
- 3) Năm sinh: 1931
- 4) Nơi sinh: xã Mỹ Hòa
- 5) Cha: Phạm Văn Quyền
- 6) Mẹ: Nguyễn Thị Hiền
- 7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vì khai sinh) số
lập tại ngày
- 8) Nghề nghiệp: Đội trưởng
- 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có)
10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số 030042 cấp tại Quảng
ngày KP. 24. 11. 70
- 11) Tờ khai Căn Cước số ngày
- 12) Liên hệ với Gia Trưởng: Việt
- 13)

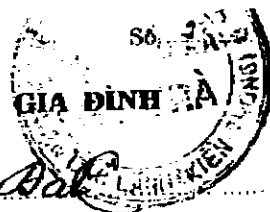
PHẦN DÀNH CHO VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH

- 1) Họ, tên:
- 2) Bí danh:
- 3) Năm sinh:
- 4) Nơi sinh:
- 5) Cha:
- 6) Mẹ:
- 7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vì khai sinh) số
lập tại ngày
- 8) Nghề nghiệp:
- 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có)
- 10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số cấp tại
ngày
- 11) Tờ khai Căn Cước số ngày
- 12) Liên hệ với Gia Trưởng:
- 13)

PHẦN DÀNH CHO VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH TÀ



1) Họ, tên: Phạm Thị Minh Bạch
 2) Bí danh:
 Năm sinh: 1931
 Nơi sinh: Xã Mỹ Tho
 Cha: Phạm Văn Đức
 Mẹ: Nguyễn Thị Hiền
 Giấy khai sinh (hay giấy thế vi khai sinh) số
 lập tại ngày
 Nghề nghiệp: Đội trưởng
 Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có)
 Thẻ Căn Cước bọc nhựa số 030072 cấp tại Cao Lãnh
 ngày KP. 24. 11. 70
 Từ khai Căn Cước số ngày
 12) Liên hệ với Gia Trưởng: Vợ
 13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG GIA ĐÌNH

Số

1) Họ, tên:
 2) Bí danh:
 3) Năm sinh:
 4) Nơi sinh:
 5) Cha:
 6) Mẹ:
 7) Giấy khai sinh (hay giấy thế vi khai sinh) số
 lập tại ngày
 8) Nghề nghiệp:
 9) Số Quốc Gia Danh Bộ (nếu có)
 10) Thẻ Căn Cước bọc nhựa số cấp tại
 ngày
 11) Từ khai Căn Cước số ngày
 12) Liên hệ với Gia Trưởng:
 13)

PHẦN DÀNH GHI VIỆC DI CHUYỂN CÁ NHÂN

VIỆT NAM CÔNG HOÀ

Tỉnh	Hà Tĩnh		
Quận	Canh Định		
Xã	Thị trấn		
Tên địa phương Định Nghĩa			
Số nhà		Số nhà	
1		1	
1		1	

SỐ GIÀ DÍNH

Lequel de ces deux noms est le plus correct ?

Ngày tháng năm 1963

1970-1971

5

Mr. An van Dong

Nguyễn Văn Dâng

13-8-64

2 (Bar)

Page 1 of 2

2000

KLPM N12N

Ques. 1. 1798. 1799.

James L. G. 1961

10

1

4

1

2



This is the picture of Le Ngoc Bang (in Vietnam)
and Le Ngoc Binh (in U.S.A)

Xác nhận
 chữ ký làm chứng của Bà Ng' Thi Bạch Tuyết,
 ngụ Tổng ấp 4 xã Mỹ Trà là SỰ THẬT.
 ấp 4 Ngày 7/10/97.
 Ban nhân dân cấp
 Phường Bàu

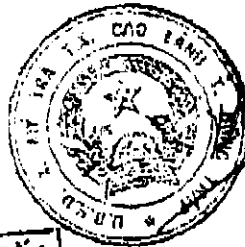
[Signature]

Trần Quang Đĩnh

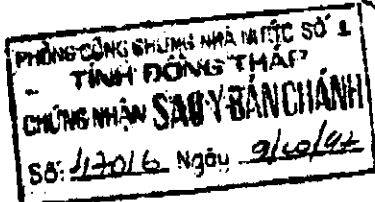
Xác nhận
 chữ ký và nhữn đứng cuối địa phương Quang
 Bình là người làm nhân dân cấp 4 là đúng.

MỸ TRÀ, ngày 8 tháng 10 năm 1997

TM. UBND XÃ
 CHỦ TỊCH



Tham Ngọc Thạch



PHI

[Signature]
 Tham Ngọc Thạch
 CHỦ TỊCH

TỈNH SÀGEC
Thị xã Cao-lãnh
Khu phố II
Phường I
Tổ 15

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập Dân Chủ Hoà Bình Trung Lập

SỔ GIA ĐÌNH

Số nhà 172 đường Lê - Lợi

Tổ 15 Phường I Khu phố II

Thị xã Cao-lãnh, Tỉnh Sàgéc.

Trong gia đình gồm (9) chín người
nam phụ lão ấu.

Cao-lãnh, ngày 26 tháng 12 năm 1975
GIA TRƯỞNG

Chứng thật
TỔ TRƯỞNG.

Lê Văn Sĩ

Lê Ngọc Báu

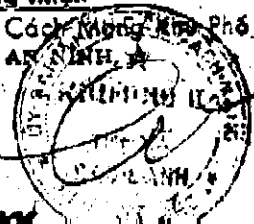
PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH HỒNG THÁP
CHỨNG NHẬN SÀO Y BẢN CHÍNH
Số 166/166 Ngày 9/10/75

Chứng thật
Phường Trưởng.

Muống

Chứng nhận

Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng Khu Phố II
ỦY VIÊN AN NINH



DATE HUE PHU

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Xác nhận
chữ ký lãnh chứng của Bà Ng' Thị Bạch Tuyết,
ngụ Tổng ấp 4 xã Mỹ Trà là SỰ THẬT.
ấp 4 Ngày 7/10/97.
Ban nhân dân ấp
Ấp 4 Mỹ Trà

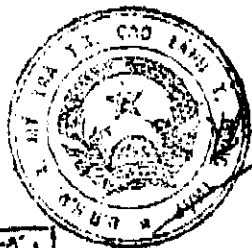
[Signature]

Trần Quang Đức

Xác nhận:
- Chữ ký và nội dung của Trần Quang
Đức là đúng ban nhân dân ấp 4 là đúng.

MỸ TRÀ, ngày 8 tháng 10 năm 1997

TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Phạm Ngọc Thạch

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH ĐỒNG THÁP
CHỨNG NHẬN SỰ Y BAN CHÁNH
Số: 12016 Ngày 9/10/97

PHI

[Signature]
Phạm Ngọc Thạch
CÔNG CHỨNG VIÊN

Công Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh phúc

Ủy Ban Công An

Kính gửi: Phòng Quản lý Xuất Nhập Cảnh
Công An

Nhà ở chung thất của họ Bơ
Như sau đây (họ Bơ)

Đã tên là Lê Văn Đông, sinh ngày
20-8-1950 tại xã Mỹ Hòa, huyện Bình Hòa
ngày 29-05-1978, hiện ngụ tại xã Mỹ Hòa
Tây xã Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
Ngày họ xin trong thời gian này:

Ủy Ban năm 1970 tại có quyền
đang và anh được một căn nhà ở
3 năm sau ngày đó, anh đi làm tại đây
giờ họ cũng không có bằng cấp cấp làm
thực tại xã Mỹ Hòa, hiện anh họ
cũng đang tại xã Mỹ Hòa, hiện anh họ
đang, hiện tại họ đang sống một mình
tại xã Mỹ Hòa và anh họ đi làm ở

Tên anh là Lê Văn Đông, sinh tại
đang họ thất, anh họ có hai con
đang thất, hiện anh họ đang thất -

Ngày làm đơn:
Ngày 12/03/1998 tại xã Mỹ Hòa
chứng minh nhân dân
Số 340071916 cấp tại Đồng Tháp
ngày 29-05-1978 hiện ngụ xã
Mỹ Hòa (Đồng Tháp) huyện

Chứng minh
Lê Văn Đông

*Embassy of the United States of America*

Bangkok, Thailand
Orderly Departure Program

14/10/98

IV No. (Số IV)	List No. (Danh sách số)
0384760	H420406

Le Thi Thu Dong
14 HOANG HOA THAM TO 8
P 02
CAO LANH
DONG THAP

Enclosed is a letter of introduction (LOI) issued by the U.S. Orderly Departure Program (ODP). The recipients of this letter should present it to the Vietnamese authorities in conjunction with their applications for interview permission. We recommend that you retain a copy of the LOI for your records. When you communicate with this office, please refer to your ODP case number accurately. Otherwise we may have difficulty locating your records.

Đính kèm là thư giới thiệu (LOI) do Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) cấp. Những người có tên phải trình thư này cho chính quyền Việt Nam cùng với đơn xin phép phỏng vấn. Chúng tôi đề nghị Ông/Bà giữ bản sao của thư giới thiệu trong hồ sơ lưu của Ông/Bà. Khi liên lạc với văn phòng chúng tôi, đề nghị Ông/Bà ghi số hồ sơ ODP của mình thật chính xác, nếu không, chúng tôi có thể gặp khó khăn khi truy lục hồ sơ của Ông/Bà.

Applicants should not make any departure arrangements, dispose of property or give up employment until after they have final clearance from both U.S. and Vietnamese authorities.

Các đương đơn không nên sắp xếp cho việc ra đi, thanh toán tài sản hoặc từ bỏ việc làm chừng nào họ chưa hoàn tất các thủ tục với cả hai chính quyền Hoa Kỳ và Việt Nam.

Encl: Letter of Introduction (Đính kèm: Thư Giới Thiệu)



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand
Orderly Departure Program

14/10/98

Subject (Đề mục): ~~Letter~~ H420406/TV # 0384760/Le Thi Thu Dong

[illegible]

To Whom It May Concern (Kính gửi Viên Chức Lễ Biên Quan),

The U.S. Orderly Departure Program has determined that the above mentioned applicants are eligible for an interview under the provisions of the "McCain Amendment". The amendment grants eligibility for interview to over-21-year-old sons and daughters of approved re-education detainees. The parent must be approved by an U.S. Immigration Officer after April 1, 1995. Applicants who meet this criteria may be married as long as the marriage registration took place after the interview of the former re-education detainee. In these cases, the spouse and children are also eligible to accompany them. All of the above applicants meet the eligibility criteria of the "McCain Amendment".

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) đã xác định những đương đơn có tên trên đây hội đủ tiêu chuẩn được phỏng vấn theo các điều khoản của "Tu Chính Án McCain". Tu chính án cho phép phỏng vấn các con trai và gái trên 21 tuổi của những cái tạo viên đã được chấp thuận. Cha/mẹ các em phải được Viên Chức Sở Di Trú Hoa Kỳ chấp thuận sau ngày 1 tháng 4 năm 1995. Các đương đơn hội đủ tiêu chuẩn này có thể lập gia đình chừng nào việc đăng ký kết hôn tiến hành sau ngày phỏng vấn cái tạo viên. Trong những trường hợp này, người phối ngẫu và các con cũng được đi theo họ. Tất cả những đương đơn trên đây đều hội đủ tiêu chuẩn của "Tu Chính Án McCain".

We request that the bearer(s) of this letter be permitted to attend an interview, when invited, to determine their eligibility to qualify for resettlement in the United States. A final decision as to their eligibility will be made after an interview with the appropriate United States immigration or consular officials and completion of required medical examinations. Approval and departure will depend on an official's determination that the applicants have met all U.S. legal immigration and health requirements.

Chúng tôi thỉnh cầu Quý Cấp cho phép những người có tên trong thư này dự phỏng vấn, khi được yêu cầu, để xác định tiêu chuẩn tối định cư tại Hoa Kỳ. Quyết định cuối cùng về trường hợp của họ sẽ được biết sau khi phỏng vấn với viên chức di trú hoặc lãnh sự Hoa Kỳ có liên quan và sau khi hoàn tất việc khám sức khỏe như yêu cầu. Việc chấp thuận và khởi hành sẽ tùy thuộc vào quyết định của viên chức là các đương đơn đã đáp ứng tất cả những yêu cầu của luật di trú Hoa Kỳ và sức khỏe.

Sincerely (Trân trọng kính chào),



Dewey Pendergast
Director and Chief Consul
(Giám Đốc và Trưởng Lãnh Sự)